

DETERMINING OBJECTIVES OF UNIVERSITY TRAINING COOPERATIVE PROGRAMS TO MEET THE TREND OF OUTCOME-BASED EDUCATION

XÁC ĐỊNH MỤC TIÊU CÁC CHƯƠNG TRÌNH HỢP TÁC ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC ĐỂ ĐÁP ỨNG XU THẾ GIÁO DỤC TRÊN NỀN KẾT QUẢ HỌC TẬP

Trần Công Trung
Trường Đại học Quảng Bình

ABSTRACT: *The training objective is the first content that needs to be determined when building a training program as well as cooperation programs in higher education. The trend of Outcome-Based Education requires that the target image of the training program can be clearly identified in the starting point as the objective and the program learning outcome. This article provides an overview of the legal basis, scientific basis, and minimum requirements in building university curriculum goals. On that basis, clarify the minimum requirements to be met when determining goals for university training programs for cooperation between training institutions. In addition, creating a basis for comparison in the process of setting goals for training cooperation programs of Quang Binh University with partner universities.*

Keywords: *Program training objective in higher education.*

TÓM TẮT: *Mục tiêu đào tạo là nội dung đầu tiên cần được xác định khi xây dựng một chương trình đào tạo (CTĐT) cũng như các chương trình hợp tác chung giữa các trường trong đào tạo đại học. Xu thế giáo dục dựa trên nền kết quả học tập đòi hỏi hình ảnh đích đến của CTĐT được thể hiện rõ nét trong xuất phát điểm là mục tiêu và các chuẩn đầu ra. Bài viết này khái quát về cơ sở pháp lý, cơ sở khoa học trong xây dựng mục tiêu CTĐT đại học. Trên cơ sở đó, làm rõ những yêu cầu tối thiểu cần đáp ứng khi xác định mục tiêu cho các CTĐT đại học hợp tác giữa các cơ sở đào tạo. Đồng thời, tạo ra được một căn cứ để đối chiếu trong quá trình xây dựng mục tiêu các chương trình hợp tác đào tạo của Trường Đại học Quảng Bình với các trường đại học đối tác.*

Từ khóa: *Mục tiêu chương trình đào tạo đại học.*

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Sự phát triển của hệ thống đào tạo đại học của nước ta hiện nay theo học chế tín chỉ cho phép người học có thể chuyển đổi kết quả học tập giữa các cơ sở đào tạo khác nhau [1, 2]. Xu thế hợp tác và quốc tế hóa trong giáo dục đại học đã thúc đẩy việc xây dựng các chương trình hợp tác trong đào tạo

đại học giữa các trường trong nước và trên thế giới [3, 4]. Yêu cầu tự chủ và sự phổ biến của các hoạt động hợp tác chung trong đào tạo tại các trường đại học trong những năm gần đây đã tạo điều kiện thuận lợi cho sự liên thông (ngang và dọc) của người học [5]. Tuy nhiên, để các trường đối tác xây dựng được CTĐT chung thì một trong

những yếu tố cốt lõi là phải xác định được mục tiêu chung của CTĐT giữa các trường đối tác. Bài viết này cung cấp những yêu cầu cơ bản để Trường Đại học Quảng Bình và các trường đối tác có cơ sở thực hiện đối sánh nhằm xác định được mục tiêu đào tạo phù hợp trong quá trình hợp tác xây dựng và phát triển các CTĐT chung.

Phạm vi bài viết sẽ tập trung vào trình bày, phân tích các nội dung chính của những văn bản pháp quy phục vụ xây dựng mục tiêu CTĐT đại học; cách tiếp cận (của AUN-QA) trong xây dựng mục tiêu CTĐT đại học và định hướng để phát triển mục tiêu các CTĐT đại học nói chung và với Trường Đại học Quảng Bình nói riêng. Trên cơ sở đó, đưa ra một số khuyến nghị trong xác định mục tiêu các CTĐT hợp tác với các trường đối tác của Trường Đại học Quảng Bình.

2. CƠ SỞ XÁC ĐỊNH MỤC TIÊU CHO CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC

2.1. Hệ thống văn bản pháp quy giúp xác định mục tiêu các chương trình đào tạo đại học

Chương trình đào tạo (CTĐT) được xác định là có chất lượng nếu CTĐT đó đáp ứng được mục tiêu đào tạo. Mục tiêu đào tạo do Nhà trường xác định dựa trên yêu cầu xã hội thể hiện ở Luật Giáo dục (GD), Luật Giáo dục đại học (GDĐH), hệ thống văn bản pháp quy dưới luật; nhu cầu của khách hàng đó là người học, nhà sử dụng lao động và các tổ chức xã hội nghề nghiệp. Xây dựng và phát triển CTĐT có chất lượng thì phải xác định đúng mục tiêu đào tạo và cụ thể hóa được mục tiêu đào tạo vào từng CTĐT.

Luật Giáo dục [6] và Luật Giáo dục đại học [7, 8] đã quy định: mục tiêu của giáo

dục đại học là đào tạo người học có phẩm chất chính trị, đạo đức, có ý thức phục vụ nhân dân, có kiến thức và năng lực thực hành nghề nghiệp tương xứng với trình độ đào tạo, có sức khỏe, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; đào tạo trình độ đại học để sinh viên có kiến thức chuyên môn toàn diện, nắm vững nguyên lý, quy luật tự nhiên - xã hội, có kỹ năng thực hành cơ bản, có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo và giải quyết những vấn đề thuộc ngành được đào tạo.

Mục tiêu các CTĐT cần phải đảm bảo được sự phù hợp để xây dựng CTĐT mà trong đó chuẩn đầu ra của người học đạt được về cả kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm của người học đáp ứng yêu cầu ở trình độ bậc 6 theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam ban hành kèm Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ [9]. Qua đó, yêu cầu người học tốt nghiệp các CTĐT đại học cần đạt được các chuẩn đầu ra về kiến thức: kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết sâu, rộng trong phạm vi của ngành đào tạo; kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học chính trị và pháp luật; kiến thức về công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc; kiến thức về lập kế hoạch, tổ chức và giám sát các quá trình trong một lĩnh vực hoạt động cụ thể; kiến thức cơ bản về quản lý, điều hành hoạt động chuyên môn. Đồng thời, người học cần đạt các chuẩn đầu ra về kỹ năng: kỹ năng cần thiết để có thể giải quyết các vấn đề phức tạp; kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác; kỹ năng phản biện, phê phán và sử dụng các giải pháp thay thế trong điều kiện môi trường không xác định hoặc thay đổi; kỹ năng đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành

và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm; kỹ năng truyền đạt vấn đề và giải pháp tới người khác tại nơi làm việc; chuyển tải, phổ biến kiến thức, kỹ năng trong việc thực hiện những nhiệm vụ cụ thể hoặc phức tạp; có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam. Ngoài ra, người học cần đạt các chuẩn đầu ra về mức độ tự chủ và trách nhiệm để có thể: làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm; hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định; tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân; lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động.

Các Thông tư do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định việc xây dựng và phát triển các CTĐT đại học, trong đó thể hiện các yêu cầu mà mục tiêu đào tạo trong giai đoạn hiện nay cần đáp ứng. Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2015 thể hiện yêu cầu về năng lực bao gồm cả kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với CTĐT đại học [10]. Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021 thể hiện ba yêu cầu chung về mục tiêu và bảy yêu cầu chung về chuẩn đầu ra của CTĐT [11]. Về mục tiêu yêu cầu phải: (1) nêu rõ kỳ vọng của cơ sở đào tạo về năng lực và triển vọng nghề nghiệp của người tốt nghiệp chương trình đào tạo; (2) thể hiện được định hướng đào tạo: định hướng nghiên cứu, định hướng ứng dụng hoặc định hướng nghề nghiệp; đáp ứng nhu cầu của giới tuyển dụng và các bên liên quan; (3) phù hợp và gắn kết với sứ mạng,

tầm nhìn, chiến lược phát triển của cơ sở đào tạo, nhu cầu của xã hội; phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học theo quy định tại Luật Giáo dục đại học và mô tả trình độ theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam. Về chuẩn đầu ra yêu cầu phải: (1) rõ ràng và thiết thực, thể hiện kết quả học tập mà người tốt nghiệp cần đạt được về hiểu biết chung và năng lực cốt lõi ở trình độ đào tạo, những yêu cầu riêng của lĩnh vực, ngành đào tạo; (2) đo lường, đánh giá được theo các cấp độ tư duy làm căn cứ thiết kế, thực hiện và cải tiến nội dung và phương pháp giảng dạy; kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và cấp văn bằng cho người học; (3) nhất quán với mục tiêu của chương trình đào tạo, thể hiện được sự đóng góp rõ nét đồng thời phản ánh được những yêu cầu mang tính đại diện cao của giới tuyển dụng và các bên liên quan khác; (4) chỉ rõ bậc trình độ cụ thể và đáp ứng chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm, năng lực cần thiết theo quy định cho bậc trình độ tương ứng theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam; (5) bảo đảm tính liên thông với chuẩn đầu vào của trình độ đào tạo cao hơn (nếu có), đồng thời tạo cơ hội liên thông ngang giữa các chương trình cùng trình độ đào tạo, nhất là giữa các chương trình thuộc cùng nhóm ngành hoặc cùng lĩnh vực; (6) được cụ thể hóa một cách đầy đủ và rõ nét trong chuẩn đầu ra của các học phần và thành phần trong chương trình đào tạo, đồng thời được thực hiện một cách có hệ thống qua liên kết giữa các học phần và các thành phần; (7) đảm bảo tính khả thi, phù hợp với khối lượng chương trình để phần lớn người học đã đáp ứng chuẩn đầu vào có khả năng hoàn thành của chương trình đào tạo trong thời gian tiêu chuẩn.

Yêu cầu trong việc đánh giá mục tiêu

CTĐT được thể hiện trong Tiêu chuẩn 1 (Mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT) dùng để đánh giá CTĐT đại học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kèm Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 3 năm 2016 và các văn bản hướng dẫn thực hiện [12, 13, 14]. Cụ thể là: (1) Mục tiêu của CTĐT được xác định rõ ràng, phù hợp với sứ mạng và tầm nhìn của CSGD đại học, phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học quy định tại Luật giáo dục đại học; (2) CĐR của CTĐT được xác định rõ ràng, bao quát được cả các yêu cầu chung và yêu cầu chuyên biệt mà người học cần đạt được sau khi hoàn thành CTĐT; (3) CĐR của CTĐT phản ánh được yêu cầu của các bên liên quan, được định kỳ rà soát, điều chỉnh và được công bố công khai.

2.2. Cách thức tiếp cận trong xây dựng và phát triển mục tiêu CTĐT đại học theo chuẩn chất lượng của Bộ Giáo dục và Đào tạo

CTĐT theo chuẩn kiểm định chất lượng của Bộ Giáo dục và Đào tạo hay chuẩn kiểm định chất lượng của AUN-QA đều được định hướng xây dựng và phát triển dựa trên cách tiếp cận theo chu trình PDCA (Plan - Do - Check - Act) [12, 15, 16]. Do đó, quá trình xây dựng và phát triển mục tiêu các CTĐT cũng căn cứ trên nguyên lý của chu trình PDCA. Để xây dựng, phát triển mục tiêu các CTĐT theo chu trình này phải bao gồm các bước: lập kế hoạch để xây dựng, phát triển CTĐT, bao gồm các mục tiêu CTĐT (P); triển khai xây dựng mục tiêu đào tạo (D); kiểm tra kết quả đạt được (C) và đưa ra các kế hoạch hành động tiếp theo (A). Để đảm bảo được chuẩn đánh giá giá chất lượng theo quy cách tiếp cận này thì quá trình xây dựng và phát triển mục tiêu các CTĐT dựa trên hai cơ sở nền

tảng là kết quả của hoạt động tự đánh giá và đánh giá ngoài. Vậy nên, để xác định đúng mục tiêu CTĐT hợp tác thì yêu cầu mục tiêu các CTĐT phải được đánh giá đúng nội hàm của mục tiêu đào tạo trong bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng hiện hành dựa trên tính tính khoa học và tính hợp quy theo cách tiếp cận bốn bước theo chu trình PDCA.

Bên cạnh đó, giáo dục dựa trên nền kết quả mong đợi (Outcome-Based Education) là tiến trình giáo dục với xuất phát điểm là hình ảnh tại đích đến mà cụ thể là mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT [17]. Do đó, cách tiếp cận trong xây dựng mục tiêu các CTĐT cần đảm bảo được tính logic của một tiến trình xây dựng CTĐT gồm các bước chính là: (1) xác định mục tiêu giáo dục và kết quả học tập kỳ vọng của CTĐT; (2) đối chiếu các CĐR với Khung trình độ quốc gia; (3) gắn kết chuẩn đầu ra với tầm nhìn và sứ mệnh của cơ sở giáo dục, đơn vị đào tạo; (4) chọn lọc, xây dựng các học phần đáp ứng các CĐR; (5) xác định các tiếp cận dạy và học đối với từng học phần hoặc các nhóm học phần; (6) đồng bộ phương pháp và nội dung đánh giá với giảng dạy và học tập; (7) đo lường việc người học đạt được CĐR chương trình và CĐR học phần và khảo sát việc CTĐT đạt được các mục tiêu đề ra hay không; (8) thu thập thông tin và phản hồi từ các BLQ về tiến trình và kết quả của tiến trình giáo dục để bảo đảm việc cải tiến chất lượng liên tục; (9) thực hiện đối sánh chuẩn để xác định vị trí của CTĐT, đơn vị đào tạo và cơ sở giáo dục.

2.3. Những định hướng trong mục tiêu đào tạo của các CTĐT đại học

Trong hệ thống giáo dục đại học của Việt Nam, Bộ Giáo dục và Đào tạo phân loại phát triển các CTĐT theo 3 định

hướng, đó là: CTĐT theo định hướng nghiên cứu, CTĐT theo định hướng ứng dụng và CTĐT theo định hướng thực hành [11, 18]. Căn cứ trên nguồn lực hiện có Trường Đại học Quảng Bình đã định hướng phát triển các CTĐT theo hướng ứng dụng. Trên cơ sở đó, Nhà trường yêu cầu các đơn vị đào tạo trực thuộc xây dựng, phát triển các mục tiêu đào tạo để làm sao gắn liền với việc tăng các chuẩn đầu ra kỹ năng so với chuẩn đầu ra về kiến thức; tăng các hoạt động xây dựng chương trình thực hành, thực tập và hệ thống hỗ trợ thực hành, thực tập; chú trọng tăng tỷ lệ phân bổ thực hành so với lý thuyết. Tuy nhiên, để phát triển mục tiêu đào tạo mang nét đặc sắc riêng thì vai trò của các đơn vị phụ trách các CTĐT cần thể hiện rõ nét hơn. Các hoạt động đối sánh mục tiêu đào tạo với các chương trình tiên tiến, lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan về mục tiêu đào tạo và cụ thể hoá mức độ đạt được các mục tiêu đó thành các chuẩn đầu ra tương ứng mang nét đặc trưng về văn hoá chất lượng bên trong các CTĐT theo hướng ứng dụng của Nhà trường cần được đẩy mạnh và thực hiện liên tục theo định kỳ.

Đồng thời, đối với một cơ sở giáo dục đại học thì định hướng phát triển mục tiêu các CTĐT của Nhà trường được thể hiện trong các giá trị cốt lõi mà Nhà trường công bố. Giá trị cốt lõi của Trường Đại học Quảng Bình đó là giá trị về: “chất lượng, hiệu quả và sáng tạo” mà từng CTĐT của Nhà trường cần phải làm rõ; giá trị về “thành tích của sinh viên sau tốt nghiệp là thước đo sự thành công của Nhà trường” cho thấy mục tiêu thể hiện vai trò trung tâm của người học, mục tiêu thể hiện sự kết nối giữa Nhà trường với người học không chỉ trong quá trình đào tạo mà cả sau khi kết

thúc quá trình đào tạo để yêu cầu các CTĐT của các đơn vị đào tạo thuộc Trường cần đáp ứng. Để cụ thể hoá giá trị cốt lõi, mỗi một đơn vị quản lý CTĐT của Nhà trường được yêu cầu đưa ra tuyên bố và thể hiện được mục tiêu chất lượng, tính hiệu quả và tính sáng tạo trong từng CTĐT. Bên cạnh đó, Nhà trường sử dụng thành tích sinh viên sau tốt nghiệp làm thước đo sự thành công, thông qua việc sử dụng các chỉ số về thành tích sinh viên sau tốt nghiệp (việc làm, thu nhập sau tốt nghiệp, sự hài lòng của Nhà sử dụng lao động và cựu sinh viên...) để cho các đơn vị quản lý CTĐT làm căn cứ trong điều chỉnh mục tiêu các CTĐT theo định kỳ.

Như vậy, định hướng ứng dụng và các giá trị cốt lõi đã nêu ở trên là cơ sở chính để định hướng xây dựng và phát triển mục tiêu các CTĐT đại học của các đơn vị đào tạo ở Trường Đại học Quảng Bình sao cho phù hợp với từng giai đoạn, thời kỳ khác nhau. Do đó, yêu cầu mục tiêu các CTĐT hợp tác với Nhà trường là đáp ứng được định hướng ứng dụng và thoả mãn giá trị cốt lõi mà Nhà trường đã ban hành.

2.4. Mục tiêu các CTĐT là sự cụ thể hoá sứ mạng, tầm nhìn của Nhà trường

Sự phù hợp và gắn kết giữa mục tiêu các CTĐT với sứ mạng, tầm nhìn của cơ sở đào tạo là yêu cầu bắt buộc trong các hoạt động xây dựng, cải tiến cũng như trong các hoạt động đánh giá chất lượng các CTĐT [11, 12]. Đối với Trường Đại học Quảng Bình, Nhà trường đã ban hành tuyên bố sứ mạng, truyền bá rộng rãi đến các bên liên quan và yêu cầu cụ thể hoá vào các CTĐT trong quá trình xây dựng và cải tiến chương trình [19].

Sứ mạng: Trường Đại học Quảng Bình là trường đại học công lập, có nhiệm vụ đào

tạo nguồn nhân lực chất lượng cao; thực hiện nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, phục vụ cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Bình và cả nước [19].

Tầm nhìn: Trường Đại học Quảng Bình phát triển theo định hướng ứng dụng. Phấn đấu trở thành trường đại học có uy tín trong cả nước và khu vực; là trung tâm hàng đầu về đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao và chuyển giao các ứng dụng khoa học công nghệ của vùng Bắc Trung Bộ [19].

Để xây dựng, phát triển các CTĐT các đơn vị đào tạo trong Trường đã được yêu cầu làm rõ tuyên bố sứ mạng, tầm nhìn của đơn vị mình trên cơ sở sứ mạng, tầm nhìn của Nhà trường. Quá trình thực hiện sứ mạng phát triển nguồn nhân lực có chất lượng cao của Nhà trường ở từng đơn vị được gắn liền với việc phát triển các CTĐT với các mục tiêu đào tạo chất lượng cao trong từng CTĐT. Đồng thời, mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao của từng CTĐT cần được làm rõ, được cập nhật, cải tiến theo định kỳ, ở từng giai đoạn cụ thể để thể hiện được tầm nhìn đi đầu về đào tạo chất lượng cao trong khu vực Bắc Trung Bộ và cả nước.

Cùng với quá trình đánh giá các chuẩn đầu ra của CTĐT, mục tiêu của các CTĐT cần được rà soát, đánh giá với định kỳ tối thiểu hai lần trong một chu kỳ 5 năm [11]. Để đảm bảo yêu cầu trong công tác đánh giá thì hoạt động đối sánh mục tiêu đào tạo nói riêng và toàn bộ CTĐT nói chung cần được triển khai. Việc đối sánh mục tiêu cần thực hiện so sánh và đối chiếu với các CTĐT tiên tiến, CTĐT quốc tế. Hơn nữa, hoạt động đối sánh mục tiêu cần so sánh với các phiên bản trước của CTĐT và xem xét tính phù hợp so

với sứ mạng và tầm nhìn của cơ sở giáo dục. Đây là một trong những yêu cầu bắt buộc trong quá trình xây dựng và phát triển mục tiêu từng CTĐT, đồng thời cũng là hoạt động cụ thể hoá sứ mạng và tầm nhìn của cơ sở giáo dục vào CTĐT mà bất kỳ CTĐT nào cũng yêu cầu cần phải đảm bảo [12, 13].

2.5. Mục tiêu các CTĐT hợp tác cần đáp ứng được yêu cầu tối thiểu của cùng một bộ tiêu chuẩn kiểm định chất lượng CTĐT

Để xây dựng các CTĐT đạt tiêu chuẩn đánh giá chất lượng thì mục tiêu các CTĐT cần đáp ứng yêu cầu tối thiểu của nội hàm tiêu chí trong bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT. Thang đánh giá sử dụng trong đánh giá chất lượng CTĐT theo Bộ tiêu chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo hiện hành là thang 7 bậc và mức độ tối thiểu cần đạt là mức 4/7 để đáp ứng yêu cầu đánh giá chất lượng CTĐT [14]. Theo yêu cầu trong bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo hiện hành thì mục tiêu của CTĐT phải: được xác định rõ ràng; phù hợp với sứ mạng và tầm nhìn của cơ sở giáo dục đại học; phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học quy định tại Luật GDĐH. Như vậy, ngoài yêu cầu phù hợp với Luật GDĐH và sứ mạng, tầm nhìn của Nhà trường như đã trình bày ở trên thì tính rõ ràng trong mục tiêu các CTĐT của các đơn vị là yếu tố cần được phân tích để xác định đúng mục tiêu cho từng giai đoạn.

Để mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao được xác định một cách rõ ràng với đầy đủ tính khoa học, logic thì quá trình xây dựng và phát triển các mục tiêu của đơn vị đào tạo cần phải thể hiện được các yêu cầu: có các chỉ số phản ánh mục tiêu đào tạo; có đối sánh mục tiêu đào tạo với các cơ sở trong và ngoài nước; mục tiêu đào

tạo cần thể hiện được tính linh động tùy đối tượng, đối tác, tùy giai đoạn; mục tiêu cần được công khai; mục tiêu đào tạo cần lấy ý kiến của tất cả các bên liên quan; mục tiêu đào tạo cần được định kỳ cải tiến.

3. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ KHI XÁC ĐỊNH MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC VÀ CÁC CHƯƠNG TRÌNH HỢP TÁC ĐÀO TẠO VỚI TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

Cách thức tiếp cận trong xây dựng CTĐT của Trường Đại học Quảng Bình theo 4 bước của chu trình PDCA cho thấy chất lượng đào tạo của Nhà trường không phải là một điểm đến mà là cả một hành trình. Do đó, mục tiêu từng chương trình hợp tác đào tạo có thể thay đổi, điều chỉnh tùy theo yêu cầu từng đối tác, từng thời kỳ khác nhau. Tuy nhiên, cơ sở xác định mục tiêu trong xây dựng các chương trình hợp tác đào tạo với Trường Đại học Quảng Bình có những yêu cầu chung, cơ bản và cần được đáp ứng, đó là:

Mục tiêu các CTĐT đại học phải đảm bảo được tính hợp quy và định hướng phát triển của cơ sở giáo dục. Các CTĐT hợp tác với Trường Đại học Quảng Bình phải đảm bảo được định hướng ứng dụng mà Nhà trường đã xác định.

Mục tiêu các CTĐT đại học cần đảm

bảo được tầm nhìn, sứ mạng của Nhà trường. Mục tiêu các CTĐT hợp tác với Trường Đại học Quảng Bình cần cụ thể hoá được sứ mạng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, thực hiện các nghiên cứu khoa học theo hướng ứng dụng vào phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và cả nước để đạt được tầm nhìn trở thành trung tâm hàng đầu trong đào tạo và chuyển giao các ứng dụng khoa học công nghệ của vùng Bắc Trung Bộ.

Mục tiêu các CTĐT đại học cần đảm bảo được giá trị cốt lõi của cơ sở giáo dục. Các CTĐT hợp tác với Trường Đại học Quảng Bình phải thể hiện được giá trị “chất lượng, hiệu quả và sáng tạo”, giá trị về “thành tích của sinh viên sau tốt nghiệp là thước đo sự thành công của Nhà trường” là yêu cầu trong mục tiêu mà từng CTĐT cần phải làm rõ.

Mục tiêu các CTĐT hợp tác với Trường Đại học Quảng Bình cần đáp ứng được yêu cầu tối thiểu của tiêu chuẩn kiểm định chất lượng CTĐT do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Mục tiêu CTĐT của Nhà trường được xây dựng theo định hướng đáp ứng yêu cầu phát triển CTĐT với các chuẩn đầu ra đặc trưng để từng bước phát triển các giá trị văn hoá riêng của Nhà trường.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2021 Ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học, Hà Nội: Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2021.
- [2] Bộ Giáo dục và Đào tạo, Quyết định số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 Ban hành Quy chế đào tạo đại học và
- cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ., Hà Nội: Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2014.
- [3] Minh Khuê, “Quốc tế hóa giáo dục đại học - Kinh nghiệm của Singapore và NUS”, Đại học Quốc gia Hà Nội, 28/11/2019. [Trực tuyến]. Nguồn: <https://vnu.edu.vn/ttsk/?C2093/N25084/Quoc-te-hoa-Giao-duc-dai-hoc-%E2%80%93->

- Kinh-nghiem-cua-Singapore-va-NUS.htm. [Truy cập 28/6/2021].
- [4] Hoàng Minh Sơn, Bùi Thị Thuý Hằng and Nguyễn Thị Hương Giang, “Xu hướng phát triển giáo dục đại học trên thế giới - Các khuyến nghị cho Việt Nam”, in Nhà xuất bản Đại học Quốc Gia Hà Nội, Hà Nội, 2019.
- [5] Phan Đăng Sơn, “Một số giải pháp tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong các trường đại học ở Việt Nam”, Bộ Giáo dục và Đào tạo, 31/5/2016. [Trực tuyến]. Nguồn:
<https://moet.gov.vn/giaoducquocdan/giao-duc-dai-hoc/Pages/default.aspx?ItemID=3825>. [Truy cập 28/6/2021].
- [6] Quốc hội, Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019, Hà Nội: Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, 2019.
- [7] Quốc hội, Luật Giáo dục đại học số 08/2012/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2012, Hà Nội: Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, 2012.
- [8] Quốc hội, Luật số: 34/2018/QH14 ngày 19 tháng 11 năm 2018 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học, Hà Nội: Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, 2018.
- [9] Chính phủ, Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 Phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam, Hà Nội: Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, 2016.
- [10] Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của GDĐH và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành CTĐT trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ, Hà Nội: Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2015.
- [11] Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021 Ban hành Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học, Hà Nội: Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2021.
- [12] Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 3 năm 2016 Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT các trình độ của giáo dục đại học., Hà Nội: Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2016.
- [13] Cục Quản lý chất lượng, Công văn số 1669/QLCL-KĐCLGD ngày 31 tháng 12 năm 2019 về việc Thay thế Tài liệu đánh giá chất lượng CTĐT các trình độ của GDĐH ban hành kèm theo Công văn số 769/QLCL-KĐCLGD., Hà Nội: Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2019.
- [14] Cục Quản lý chất lượng, Công văn số 2085/QLCL-KĐCLGD ngày 31 tháng 12 năm 2020 Hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài chương trình đào tạo, Hà Nội: Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2020.
- [15] AUN-QA, Guide to AUN-QA assessment at programme level Version 4.0, Bangkok, Thailand: ASEAN University Network, 2020.
- [16] AUN-QA, Hướng dẫn đánh giá cơ sở giáo dục của mạng lưới đảm bảo chất lượng các trường đại học ASEAN, Hà Nội: Đại học Quốc gia Hà Nội, 2017.
- [17] Lê Văn Hảo, Nguyễn Quốc Chính and Phạm Văn Tuấn, Xây dựng và phát triển chương trình đào tạo theo chuẩn đầu ra, Hà Nội: Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2022.
- [18] Chính phủ, Nghị định số 73/2015/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2015 Quy định tiêu

chuẩn phân tầng, khung xếp hạng và tiêu chuẩn xếp hạng cơ sở giáo dục đại học, Hà Nội: Chính phủ nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, 2015.

[19] Trường Đại học Quảng Bình, “Báo cáo tự đánh giá Trường Đại học Quảng Bình”, Trường Đại học Quảng Bình, Quảng Bình, 2017.

Liên hệ:

ThS. Trần Công Trung

Phòng Đảm bảo chất lượng giáo dục, Trường Đại học Quảng Bình

Địa chỉ: 18 Nguyễn Văn Linh, Đồng Hới, Quảng Bình

Email: tranctvn@gmail.com

Ngày nhận bài: 10/8/2022

Ngày gửi phản biện: 12/8/2022

Ngày duyệt đăng: 20/01/2023